

Số: **2872**/KL-TTr

Lai Châu, ngày **12** tháng 10 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

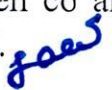
Về việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các xã: Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô

Thực hiện Quyết định số 179/QĐ-TTr ngày 09/7/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Lai Châu về thanh tra việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các xã: Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô. Từ ngày 17/7/2026 đến ngày 13/8/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với UBND 03 xã: Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 23/BC-ĐTTr ngày 03/9/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Các xã: Lê Lợi, Nậm Hàng và Mường Mô là đơn vị hành chính cấp xã, được thành lập theo Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025, chính thức đi vào hoạt động 01/7/2025.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, các quy định liên quan và sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, UBND 03 xã: Lê Lợi, Nậm Hàng và Mường Mô (gọi tắt là UBND 03 xã) đã tổ chức thực hiện việc sắp xếp bộ máy, bố trí cán bộ, công chức, viên chức người lao động phù hợp với mô hình tổ chức mới; quản lý, sắp xếp, bố trí và xử lý tài sản công theo thẩm quyền; tổ chức giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân; tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, tổ chức bộ máy mới được kiện toàn, đi vào hoạt động, một số nhiệm vụ mới được phân cấp, chuyển giao về cấp xã nên khối lượng công việc phát sinh tăng; cán bộ, công chức, viên chức phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ; một số cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu... nên có ảnh hưởng nhất định đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND các xã. 

B. KẾT QUẢ THANH TRA, XÁC MINH

I. CÔNG TÁC SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

Trong thời gian thanh tra trực tiếp, UBND 03 xã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát theo Quyết định số 583-QĐ/TU ngày 28/7/2026, do đó Đoàn Thanh tra tiến hành bàn giao toàn bộ hồ sơ có liên quan cho UBND 03 xã để bàn giao lại Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và không thực hiện thanh tra đối với nội dung này để đảm bảo nguyên tắc hạn chế chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

II. VỀ CÔNG TÁC SẮP XẾP, BỐ TRÍ, XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG

Đối với nội dung thanh tra việc sắp xếp, bố trí, xử lý cơ sở nhà, đất: UBND 03 xã đã được thanh tra và có các Kết luận thanh tra của Chánh thanh tra tỉnh: số 1412/KL-TTr ngày 28/5/2026 thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 1680/KL-TTr ngày 24/6/2026 thanh tra chuyên đề việc quản lý, sử dụng, sắp xếp lại, xử lý và khai thác cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo

- Việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: UBND 03 xã đã ban hành quy chế¹ quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 113 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc sắp xếp, bố trí tài sản công: UBND 03 xã đã ban hành các văn bản² lãnh đạo, chỉ đạo cơ bản theo yêu cầu của UBND tỉnh³ để triển khai các nội dung liên quan đến việc sắp xếp, bố trí tài sản công. **Tuy nhiên**, UBND 03 xã ban hành Tờ trình về việc đề nghị giao quản lý, sử dụng tài sản công chưa kịp thời⁴ theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 6015/UBND-KTN ngày 07/10/2025 về việc bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Việc xử lý tài sản công: UBND 03 xã đã ban hành văn bản⁵ lãnh đạo,

¹ Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Nậm Hàng; Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND xã Lê Lợi; Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND xã Mường Mô.

² UBND xã Nậm Hàng các văn bản gồm: Công văn số 85/UBND-PKT ngày 10/7/2025; Công văn số 1547/UBND-PKT ngày 25/6/2026. UBND xã Lê Lợi các văn bản gồm: Công văn số 1168/UBND-KT ngày 22/11/2025; Công văn số 269/UBND-KT ngày 07/8/2025; Công văn số 836/UBND-VP ngày 23/4/2026; Công văn số 418/UBND-VP ngày 19/6/2026. UBND xã Mường Mô các văn bản gồm: Công văn số 1259/UBND-PKT ngày 05/12/2025; Công văn số 724/UBND-KT ngày 15/4/2026; Công văn số 1278/UBND-KT ngày 20/6/2026.

³ Tại các văn bản: Công văn số 2989/UBND-KTN ngày 21/4/2026; Công văn số 4333/UBND-KTN ngày 05/8/2025; Công văn số 5647/UBND-KTN ngày 23/9/2025; Công văn số 4976/UBND-KTN ngày 18/6/2026

⁴ Yêu cầu hoàn thành việc đề xuất, giao tài sản theo phương án sắp xếp tài sản công trước ngày 15 tháng 10 năm 2025; UBND xã Nậm Hàng đề xuất ngày 02/12/2025 chậm 47 ngày. UBND xã Lê Lợi đề xuất ngày 17/10/2025 chậm 02 ngày. UBND xã Mường Mô đề xuất ngày 11/11/2025 chậm 28 ngày.

⁵ UBND xã Nậm Hàng: Công văn số 805/UBND-PKT ngày 16/3/2026; Công văn số 908/UBND-PKT ngày 29/9/2025. UBND xã Lê Lợi: Công văn số 103/UBND-KT ngày 11/3/2026; Công văn số 644/UBND-KT ngày 24/9/2025. UBND xã Mường Mô: Kế hoạch số 433/KH-UBND ngày 15/3/2026.

chỉ đạo theo yêu cầu của UBND tỉnh⁶ để xử lý tài sản dôi dư, hỏng, không sử dụng.

2. Việc thực hiện sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công

Theo Phương án sắp xếp, bố trí tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lai Châu được phê duyệt tại các Quyết định của UBND tỉnh⁷; UBND 03 xã đã có Tờ trình⁸ và được UBND tỉnh ban hành Quyết định⁹ phê duyệt giao quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Các tài sản công được quản lý, sử dụng cơ bản theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. **Tuy nhiên**, còn một số hạn chế sau:

- Trong việc sắp xếp, bố trí tài sản công:

+ UBND 03 xã chưa kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh việc chưa được nhận bàn giao, tiếp nhận, quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện, cấp xã (cũ) khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính theo yêu cầu tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Công văn số 2238/UBND-KTN ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh về hướng dẫn bổ sung việc bàn giao, quản lý, xử lý tài sản công (bao gồm tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, và tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước) khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

+ UBND 03 xã chưa thực hiện việc tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; một số tài sản dôi dư, hết giá trị hao mòn, không sử dụng hoặc đã hỏng của UBND 03 xã nhưng chưa được xử lý, dẫn tới việc sắp xếp, bố trí một số tài sản (*máy tính, máy photocopy, máy scan*) phục vụ công tác tại 03 xã chưa đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 4, điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg (*có biểu chi tiết số 01 kèm theo*).

+ Một số loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác đã được cơ quan, đơn vị (cũ) bàn giao cho cơ quan, đơn vị thuộc UBND 02 xã (*Nậm Hàng, Lê Lợi*) nhưng UBND 02 xã chưa trình UBND tỉnh giao quản lý, sử dụng tại thời điểm

⁶ Các Công văn của UBND tỉnh: số 1593/UBND-KTN ngày 10/3/2026; số 5647/UBND-KTN ngày 23/9/2025.

⁷ Các Quyết định: số 1707/QĐ-UBND ngày 30/6/2025, số 1632/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6015/UBND-KTN ngày 07/10/2025

⁸ UBND xã Nậm Hàng có Tờ trình số 1556/TTr-UBND ngày 02/12/2025; UBND xã Lê Lợi có Tờ trình số 849/TTr-UBND ngày 17/10/2025; UBND xã Mường Mô có Tờ trình số 1084/TTr-UBND ngày 11/11/2025.

⁹ UBND xã Nậm Hàng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3086/QĐ-UBND ngày 10/12/2025; UBND xã Lê Lợi được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 17/11/2025; UBND xã Mường Mô được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 01/12/2025.

thành lập chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (có biểu chi tiết số 02 kèm theo).

+ Một số tài sản chuyên dùng được bàn giao¹⁰ cho UBND xã Nậm Hàng chưa phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mới theo quy định của UBND tỉnh tại điểm a tiểu mục 2.3 khoản 2 công văn số 1699/UBND-KTN ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính (có biểu chi tiết số 03 kèm theo).

- Trong việc xử lý tài sản công: một số tài sản¹¹ dôi dư, không sử dụng hoặc đã hỏng của UBND 03 xã chưa được xử lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh Lai Châu tại khoản 8 Công văn số 1593/UBND-KTN ngày 10/3/2026 về việc triển khai Công điện số 19/CE-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả sắp xếp, xử lý, khai thác tài sản công¹².

III. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG CHO NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP¹³ TẠI UBND XÃ LÊ LỢI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện các quy định và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thực hiện cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã. Hằng năm, UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính¹⁴ để triển khai thực hiện; triển khai các nội dung quy định của pháp luật liên quan đến trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp cụ thể:

- Kịp thời bố trí, kiện toàn tổ chức cán bộ, công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính¹⁵; đồng thời, quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Phục vụ Hành chính công¹⁶ (Trung tâm PVHCC).

- Thực hiện công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

¹⁰ Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Nậm Nhùn (cũ) bàn giao cho Phòng Kinh tế xã Nậm Hàng

¹¹ Một số tài sản như: máy tính, máy photocopy, máy scan... đơn vị báo cáo dôi dư, không sử dụng hoặc đã hỏng được để tại phòng làm việc, kho của UBND 03 xã.

¹² Theo quy định: Đối với tài sản còn sử dụng được thì điều chuyển ngay cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thiếu tài sản để sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm chi ngân sách; đối với tài sản hỏng, không còn sử dụng được hoặc không có cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận thì khẩn trương thanh lý, thu tiền nộp ngân sách.

¹³ Không thanh tra đối với 02 xã (Mường Mô, Nậm Hàng) theo Quyết định số 262/QĐ-TTtr ngày 15/12/2025 của Thanh tra tỉnh Lai Châu về việc ban hành kế hoạch thanh tra năm 2026 của Thanh tra tỉnh phê duyệt không thanh tra.

¹⁴ Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 28/9/2025 của UBND xã về việc kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND xã về công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn xã Lê Lợi.

¹⁵ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 và Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 về kiện toàn cán bộ, công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại UBND xã

¹⁶ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lê Lợi; số 251/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lê Lợi

theo quy định¹⁷ tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và Điều 17 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm PVHCC và các phòng chuyên môn qua các cuộc họp giao ban để đảm bảo thủ tục hành chính của người dân được giải quyết kịp thời, đúng thời hạn, nội dung. Tuy nhiên, chưa kịp thời thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện TTHC tại xã.

2. Việc giải quyết thủ tục hành chính

Từ 01/7/2025 đến 30/6/2026, UBND xã tiếp nhận 3.418 hồ sơ¹⁸ (tiếp nhận trực tiếp 60 hồ sơ; trực tuyến 3.358 hồ sơ). Kết quả thanh tra ngẫu nhiên **489 hồ sơ** (trực tiếp 25 hồ sơ; trực tuyến 464 hồ sơ) giải quyết TTHC, UBND xã đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cơ bản đảm bảo theo quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa, cổng dịch vụ công quốc gia và Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn Phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. **Tuy nhiên**, còn một số hạn chế như sau:

- 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu ghi chưa đúng thẩm quyền (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã nhưng ghi thẩm quyền của UBND xã) theo quy định tại khoản 31 Điều 4 Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- 01 hồ sơ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất Quyết định thể hiện chưa đúng thẩm quyền (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã nhưng ghi thẩm quyền của UBND xã) theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 5 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.

- 27 hồ sơ đính chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp lần đầu không cập nhật, số hóa kịp thời kết quả trả lời của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai về hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC quy định tại điểm d khoản 4 Điều 19 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. *Đã cập nhật*

¹⁷ Thông báo số 115/TB-UBND ngày 17/7/2025 của UBND xã Lê Lợi về việc công khai thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lê Lợi.

¹⁸ Trong đó: 45 hồ sơ về lĩnh vực đất đai; 53 hồ sơ về lĩnh vực thành lập và hoạt động kinh doanh (hộ kinh doanh); 402 hồ sơ về lĩnh vực hộ tịch; 2.685 hồ sơ chứng thực; 218 hồ sơ bảo trợ xã hội; 01 hồ sơ người có công; 12 hồ sơ an toàn thực phẩm; 02 hồ sơ cấp phép bán lẻ thuốc

- 05 trường hợp thiếu hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu làm cơ sở để đính chính nguồn gốc sử dụng đất theo quy định tại mục XIV nội dung C Phần V Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP hoặc bước số 5, thủ tục hành chính số 2 (Mã TTHC 1.012796) kèm theo Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu.

- 05 hồ sơ thực hiện đính chính nguồn gốc sử dụng đất không phù hợp với nguồn gốc sử dụng đất trong hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; không đúng thủ tục hành chính.

- 05 hồ sơ có văn bản trả lại để bổ sung thông tin chưa thực hiện đầy đủ quy trình theo quy trình tại khoản 5 Điều 19 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP (*thời gian ban hành thông báo bổ sung hồ sơ không đảm bảo và không gia hạn giải quyết TTHC*).

- 53 hồ sơ đăng ký liên thông khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi có thời gian giải quyết thủ tục đăng ký khai sinh quá hạn theo quy định tại Quyết định số 296/QĐ-VPCP ngày 12/6/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

- 01 hồ sơ đăng ký khai sinh có kết quả đăng ký khai sinh trước ngày nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- 02 hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh có kết quả ký giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trước ngày tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHHC và 01 hồ sơ thực hiện trả hồ sơ không đảm bảo theo quy trình tại khoản 5¹⁹ Điều 19 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.

- 08 hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm chậm giải quyết thủ tục hành chính (*quá hạn*) theo quy định tại Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh nhưng không ban hành văn bản xin lỗi và gia hạn thời gian trả kết quả theo quy định tại khoản 6 Điều 19 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.

- 08 hồ sơ có văn bản đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội không đúng theo mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội.

- 21 hồ sơ có văn bản đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội không do người hưởng trợ cấp hưu trí ký đơn đề nghị theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 176/2025/NĐ-CP.

(*Có biểu chi tiết số 04 kèm theo*).

کعمو

¹⁹ Không có phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; không gia hạn thời gian giải quyết.

IV. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND 03 xã đã ban hành các Quyết định²⁰ về quy chế tiếp công dân, nội quy tiếp công dân, phân công nhiệm vụ tiếp công dân đảm bảo theo quy định; ban hành các Thông báo lịch tiếp công dân với các nội dung như tiếp định kỳ, thời gian, địa điểm và tiếp đột xuất của Chủ tịch UBND xã đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh²¹, UBND 03 xã đã ban hành Kế hoạch²² về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã; việc chấp hành báo cáo của UBND 03 xã đảm bảo theo yêu cầu.

2. Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Thực hiện pháp luật về tiếp công dân

UBND 03 xã đã bố trí phòng tiếp công dân, trang bị cơ sở, vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân; phân công công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên, mở sổ và vào sổ theo dõi tiếp công dân. Việc tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã được thực hiện theo quy định²³. Tuy nhiên, còn hạn chế:

UBND 02 xã: Lê Lợi và Mường Mô chưa thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh từ 01/7/2025 đến 12/3/2026 theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Lai Châu Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ

²⁰ Xã Lê Lợi: Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 về ban hành nội quy tiếp công dân, số 40/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 về ban hành quy chế tiếp công dân; số 42/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 về phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên. Xã Nậm Hàng: Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND xã Nậm Hàng về việc ban hành Quy chế tiếp công dân; Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND xã Nậm Hàng về việc ban hành Nội quy tiếp công dân của UBND xã Nậm Hàng; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND xã Nậm Hàng về việc phân công tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND xã Nậm Hàng; Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Nậm Hàng về việc phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Xã Mường Mô: Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND xã Mường Mô về ban hành Nội quy tiếp công dân, số 25/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND xã Mường Mô về ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; số 30/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của UBND xã Mường Mô về phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên, số 103/QĐ-UBND ngày 23/2/2026 của UBND xã Mường Mô về phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên.

²¹ Kế hoạch số 362/KH-UBND ngày 22/01/2025, Số 622/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND tỉnh về thực hiện công tác phổ biến, Giáo dục pháp Luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp Luật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

²² Xã Lê Lợi: Kế hoạch số 484/KH-UBND ngày 03/9/2025, Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND xã Lê Lợi về thực hiện công tác phổ biến, Giáo dục pháp Luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp Luật trên địa bàn xã. Xã Nậm Hàng: Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 22/07/2025 của UBND xã về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn xã Nậm Hàng; Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 28/01/2026 của UBND xã Nậm Hàng về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã Nậm Hàng. Xã Mường Mô: Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 10/3/2025, số 68/KH-UBND ngày 29/02/2026 của UBND xã Mường Mô về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã.

²³ Xã Lê Lợi và xã Mường Mô: lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND vào thứ năm hằng tuần, nếu trùng vào các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo. Xã Nậm Hàng: ngày thứ 6 hằng tuần nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ tết thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu và điểm c khoản 1 Điều 1 Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu quy định việc thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu; từ 13/3/2026 đến 30/6/2026 theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Lai Châu.

2.2. Thực hiện pháp luật về kiến nghị, phản ánh

- UBND xã Lê Lợi: trong kỳ thanh tra tiếp nhận tổng số 14 đơn/14 vụ việc (13 đơn tiếp nhận qua tiếp công dân, 01 đơn tiếp nhận qua đường Bưu chính). Số đơn đã giải quyết theo quy định là 13 đơn, 01 đơn²⁴ còn hạn chế: chưa có thông báo giải quyết đơn của công dân theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13.

- UBND xã Nậm Hàng: trong kỳ thanh tra tiếp nhận tổng số 24 đơn/21 vụ việc (24 đơn được tiếp nhận qua đường Bưu chính); số đơn đã giải quyết theo quy định 22 đơn; 02 đơn²⁵ còn hạn chế: (1) UBND xã chưa giải quyết dứt điểm đơn của ông Hạ A Châu với lý do hộ gia đình ông Hạ A Hù không có mặt ở địa phương; (2) UBND xã chưa thực hiện trách nhiệm theo dõi, đơn đốc Phòng Kinh tế báo cáo UBND xã các nội dung được giao tại khoản 5 mục III Công văn số 1271/UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã Nậm Hàng về việc giải quyết đơn kiến nghị của ông Hạ A Hù, bản Huỗi Héo.

- UBND xã Mường Mô: trong kỳ thanh tra tiếp nhận tổng số là 05 đơn/04 vụ việc (02 đơn/02 vụ việc tiếp nhận qua tiếp công dân, 03 đơn/02 vụ việc tiếp nhận qua đường Bưu chính). Số đơn đã giải quyết theo quy định là 04 đơn, 01 đơn²⁶ còn tồn tại: UBND xã chưa có thông báo giải quyết đơn của công dân theo quy định tại khoản 1, Điều 28 Luật tiếp công dân số 42/2013/QH13.

2.3. Thực hiện pháp luật về khiếu nại

Trong thời kỳ thanh tra, UBND 03 xã không nhận được đơn khiếu nại cần xử lý, giải quyết.

2.4. Thực hiện pháp luật về tố cáo

- UBND 02 xã: Lê Lợi, Mường Mô không nhận được đơn tố cáo cần xử lý, giải quyết.

- UBND xã Nậm Hàng tiếp nhận 01 đơn tố cáo, qua phân loại, đơn không ghi tên, địa chỉ người tố cáo, UBND xã không thụ lý theo thủ tục tố cáo (đơn được đánh máy bằng văn bản chuyển đến qua đường Bưu chính). UBND xã đã tiến hành kiểm tra, xác minh đơn; trong quá trình kiểm tra, xác minh người bị tố cáo bệnh nặng và đã chết ngày 04/8/2026²⁷.

²⁴ Đơn của công dân Pàn Văn Hanh.

²⁵ Đơn của công dân Hạ A Châu, Đơn của công dân Hạ A Hù.

²⁶ Đơn của công dân Chảo Piết Chán.

²⁷ Trích lục khai tử số 31/2026/TLKT ngày 22/8/2026 của UBND xã.

học

3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND 03 xã đã theo dõi, tổng hợp và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cơ bản đảm bảo theo điểm b khoản 1 Điều 4 Thông tư số 06/2025/TTCP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 889/TTr-VP ngày 07/7/2025 của Thanh tra tỉnh Lai Châu về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 279/TTr-VP ngày 29/01/2026 của Thanh tra tỉnh Lai Châu về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. **Tuy nhiên**, UBND xã Mường Mô còn hạn chế: Báo cáo công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực có 02 tháng²⁸ còn chậm theo quy định tại điểm a, mục 3.1 khoản 3 của Công văn số 889/TTr-VP ngày 07/7/2025 và điểm a mục 3.1 khoản 3 Công văn số 279/TTr-VP ngày 29/01/2026 của Thanh tra tỉnh; Báo cáo số 866/BC-UBND ngày 05/5/2026, số liệu báo cáo chưa đảm bảo (Tiếp công dân định kỳ, đột xuất của Chủ tịch UBND xã: 00 lượt), tuy nhiên, qua đối chiếu biên bản tiếp công dân ngày 09/4/2026 và 23/4/2026 có 02 lượt tiếp của Chủ tịch UBND xã).

C. KẾT LUẬN

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Ngay sau khi được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, UBND 03 xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cơ bản đảm bảo theo quy định, duy trì hoạt động của bộ máy hành chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

1.1. Về công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo: UBND 03 xã chậm trình Chủ tịch UBND tỉnh giao quản lý, sử dụng tài sản công theo yêu cầu; chưa thực hiện thu hồi, thanh lý, tiêu hủy tài sản công theo quy định.

- Việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công: UBND 03 xã chưa chủ động kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh để thực hiện tiếp nhận, quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý; việc sắp xếp, bố trí một số tài sản phục vụ công tác còn chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn, định mức; chưa thực hiện việc tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được

²⁸ Tháng 7/2025 chậm 23 ngày; tháng 01, tháng 4/2026 chậm 01 ngày.

giao quản lý. Tại UBND 02 xã (*Nậm Hàng, Lê Lợi*) một số loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác chưa được Chủ tịch UBND tỉnh giao quản lý, sử dụng. Tại UBND xã Nậm Hàng một số tài sản chuyên dùng được bàn giao chưa phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

1.2. Về công tác giải quyết thủ tục hành chính đối với UBND xã Lê Lợi

Thực hiện chế độ Báo cáo cải cách hành chính chưa đầy đủ. Việc giải quyết các thủ tục hành chính còn có nội dung chưa đảm bảo đầy đủ quy định như: cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu ghi chưa đúng thẩm quyền; hồ sơ có văn bản trả hồ sơ để bổ sung thông tin chưa đảm bảo quy trình; Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thể thức ghi chưa đúng thẩm quyền; không số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời toàn bộ hồ sơ trong quá trình thẩm tra, xác minh, lấy ý kiến vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; lưu trữ thiếu hồ sơ chính nguồn gốc sử dụng đất; thực hiện chính nguồn gốc sử dụng đất không đảm bảo quy định; giải quyết một số thủ tục hành chính quá hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và gia hạn thời gian trả kết quả; thời gian ghi trong hồ sơ chưa phù hợp thực tế giải quyết; hồ sơ không đúng mẫu; một số hồ sơ ký đơn chưa đảm bảo quy định.

1.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Chưa thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh²⁹ (*từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 7/2026*) theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Lai Châu và điểm c khoản 1 Điều 1 Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lai Châu.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Lãnh đạo UBND 03 xã có thời điểm còn chưa sát sao trong công tác lãnh đạo chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương. Cán bộ, công chức, viên chức tại một số vị trí khi xử lý, tham mưu thực hiện nhiệm vụ có việc còn hạn chế.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Mô hình chính quyền địa phương hai cấp mới đi vào hoạt động; nhiều nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền cho UBND cấp xã thực hiện; khối lượng công việc nhiều.

III. TRÁCH NHIỆM

Những hạn chế nêu trên, trách nhiệm thuộc về Chủ tịch, Phó Chủ tịch (phụ trách lĩnh vực), Trưởng các Phòng: Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành

²⁹ UBND xã Lê Lợi, Mường Mô

faej

chính công và công chức, viên chức trực tiếp tham mưu lĩnh vực thuộc UBND 03 xã.

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. VỀ HÀNH CHÍNH

Chủ tịch UBND 03 xã (Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô) chỉ đạo, tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan đến những hạn chế tại kết luận này.

II. VỀ KINH TẾ: Không.

III. VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. UBND 03 xã: Lê Lợi, Nậm Hàng, Mường Mô chỉ đạo, thực hiện

- Thực hiện rà soát đối với tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn 03 xã báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để có phương án bàn giao, tiếp nhận, quản lý theo quy định.

- Thực hiện rà soát toàn bộ tài sản phục vụ công tác để đảm bảo đúng theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg; đối với những tài sản dôi dư, không có nhu cầu sử dụng thì điều chuyển ngay cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thiếu tài sản để sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm; đối với tài sản hỏng, hết giá trị hao mòn không còn sử dụng được hoặc không có cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận thì khẩn trương thanh lý, thu tiền nộp ngân sách. Thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý theo quy định.

2. UBND xã Lê Lợi chỉ đạo, thực hiện

- Bộ phận tham mưu giải quyết thủ tục hành chính tăng cường nghiên cứu, thực hiện đảm bảo các quy định trong giải quyết các thủ tục hành chính, gửi văn bản xin lỗi kịp thời đối với tổ chức, cá nhân khi hồ sơ giải quyết quá hạn theo quy định (nếu có).

- Thực hiện giao quản lý, sử dụng một số loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác đã được cơ quan, đơn vị (cũ) bàn giao theo quy định³⁰.

- Chấn chỉnh trách nhiệm, tiến độ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo thời gian, trường hợp chậm phải có văn bản xin lỗi kịp thời và gia hạn thời gian trả kết quả đảm bảo theo quy định; số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời toàn bộ hồ sơ trong quá trình thẩm tra, xác minh, lấy ý kiến vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện thu hồi và cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp sai thẩm quyền đảm bảo theo quy định; thu hồi (hoặc điều chỉnh, đính chính) quyết định cho phép chuyển mục đích sai thẩm quyền; thực hiện đính chính lại 

³⁰ Trước ngày 01/11/2025 thẩm quyền thuộc UBND tỉnh. Từ ngày 01/11/2025 thẩm quyền thuộc UBND xã theo quy định tại Quyết định số 76/2025/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh Lai Châu quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý tỉnh Lai Châu.

nguồn gốc sử dụng đất cấp lần đầu đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thực hiện đúng chính không đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. UBND xã Nậm Hàng chỉ đạo, thực hiện

- Thực hiện giao quản lý, sử dụng một số loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác đã được cơ quan, đơn vị (cũ) bàn giao theo quy định.

- Thực hiện rà soát các tài sản chuyên dùng thực hiện giao quản lý đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan theo quy định.

4. UBND xã Mường Mô chỉ đạo, thực hiện

Thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND xã: Lê Lợi, Nậm Hàng và Mường Mô./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ; } (B/c)
- UBND tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND xã Lê Lợi;
- UBND xã Nậm Hàng;
- UBND xã Mường Mô;
- Văn phòng, các Phòng ĐB, NV;
- Lưu: VT, HSTT.

KT. CHÁNH THANH TRA

PHÓ CHÁNH THANH TRA *soes*



Phạm Văn Hưng